

Số: 11/2024/QĐST-KDTM

Trảng Bom, ngày 07 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 15/2024/TLST-KDTM ngày 02/7/2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng mua bán”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty cổ phần G

Địa chỉ: Số 1 đường C, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Thanh H – Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo ủy quyền của ông H: ông Trần Ngọc T, sinh năm 1986. Địa chỉ: tổ H, khu phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1993 – Chủ hộ kinh doanh Vật liệu xây dựng S.

Địa chỉ: Quốc lộ A, tổ G, khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Đăng S, sinh năm 1991. Địa chỉ: Quốc lộ A, tổ G khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chấm dứt Hợp đồng hợp đồng kinh tế số 09/2024/HĐKT-HC&SN ngày 01/02/2024 được giao kết giữa Công ty cổ phần G và hộ kinh doanh Vật liệu xây dựng S1.

2.2. Bà **Phạm Thị N** – Chủ Hộ kinh doanh **Vật liệu xây dựng S1** có nghĩa vụ trả cho **Công ty cổ phần G** số tiền 924.387.000 đồng (Chín trăm hai mươi bốn triệu ba trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

Kể từ khi **Công ty cổ phần G** có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền trên, nếu bà **Phạm Thị N** – Chủ Hộ kinh doanh **Vật liệu xây dựng Sơn Ngân** chậm trả nợ thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí:

- Bà **Phạm Thị N** – Chủ Hộ kinh doanh **Vật liệu xây dựng Sơn N1** phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 19.866.000 đồng (Mười chín triệu tám trăm sáu mươi sáu triệu đồng).

- **Công ty cổ phần G** phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm không có giá ngạch là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng). Hoàn trả cho **Công ty cổ phần G** số tiền 21.709.000 đồng (Hai mươi một triệu bảy trăm lẻ chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí còn lại theo các Biên lai thu số 0007354 ngày 02/7/2024 và Biên lai thu số 0007355 ngày 02/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Trảng Bom;
- Chi cục THADS H. Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Bá Đức